NHỮNG ĐÓNG GÓP QUAN TRỌNG CỦA KINH TẾ TƯ NHÂN TRONG NỀN KINH TẾ

ThS. Trần Quốc Hùng
Phó Trưởng khoa Lý luận cơ sở

Sau hơn 33 năm đổi mới, kinh tế tư nhân Việt Nam đã có những bước phát triển vượt bậc cả về số lượng lẫn chất lượng đóng góp ngày càng quan trọng cho việc phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. kể từ sau Nghị quyết lần thứ 5 Ban Chấp hành trung ương khóa IX" *về tiếp tục đổi mới cơ chế, chính sách khuyến khích và tạo điều kiện phát triển kinh tế tư nhân*". Khẳng định vai trò, vị trí kinh tế tư nhân ngày càng được nhận thức rõ hơn và đánh giá đúng hơn.

Nghị quyết Đại hội XII của Đảng năm 2016 cũng chỉ rõ:"hoàn thiện cơ chế chính sách để tạo thuận lợi phát triển mạnh kinh tế tư nhân ở hâu hết các ngành và lĩnh vực kinh tế, trở thành một động lực quan trọng của nền kinh tế.Hoàn thiện chính sách hỗ trợ phát triển doanh nghiệp nhỏ và vừa. Doanh nghiệp khởi nghiệp. Khuyến khích hình thành các tập đoàn kinh tế tư nhân đã sở hữu về tư nhân góp vốn vào các tập đoàn kinh tế nhà nước, kinh tế tư nhân là động lực quan trọng của nền kinh tế".

Tháng (5 - 2017) Hội nghị TW 5 khóa XII đã ban hành Nghị quyết về phát triển kinh tế tư nhân, với mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân thành một động lực quan trọng của nền kinh tế thị trường(KTTT) định hướng xã hội chủ nghĩa (XHCN), đưa kinh tế tư nhân phát triển nhanh, bền vững, đa dạng với tốc độ tăng trưởng cao cả về số lượng, quy mô, chất lượng, tỉ trọng GDP. Nghị quyết được đánh giá là một bước tiến mới tạo động lực phát triển cho cả khu vực kinh tế tư nhân và toàn bộ nền kinh tế.

Cụ thể, sau hơn 2 năm thực hiện Nghị quyết TW số 10 - NQTW " về phát triển KTTT định hướng XHCN". Nền kinh tế tư nhân có những bước phát triển mạnh mẽ hơn, từng bước khẳng định vai trò quan trọng trong nền kinh tế đất nước.

Theo số liệu của Tổng cục Thống kê từ năm 2016 đến nay mỗi năm có thêm 100 nghìn doanh nghiệp lập mới. Hai năm 2017 - 2018 có 258.134 doành nghiệm được thành lập mới và 60.458 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động quay trở lại trên phạm vi cả nước nhờ môi trường kinh doanh được cải thiện và các chính sách hỗ trợ hợp lý của Nhà nước cho sự phát triển của doanh nghiệp,

Phải khẳng định rằng chính Nghị quyết số 10 của TW là hình thái khởi nghiệp, lan rộng trong xã hội và sự phát triển mạnh mẽ của kinh tế tư nhân trong một số lĩnh vực như xây dựng, chế biến, chế tạo, công nghệ ôtô,…đóng góp một phần không nhỏ trong phát triển thương hiệu quốc gia Việt Nam trong nững ngành, lĩnh vực có nhiều tiềm năng về thế mạnh kinh tế tư nhân đóng góp lớn trong GDP thúc đẩy tăng trưởng nhanh, cụ thể đến năm 2018 ước tính kinh tế tư nhân đóng 42,1% GDP của nên kinh tế và đang trên đà có dấu hiệu tăng lên.

Khu vực kinh tế tư nhân cũng tạo nhiều việc làm mới cho độ ngũ lào động từ 15 tuổi trở lên đang chiếm số lượng ngày càng đông. Cụ thể như năm 2019 số lượng lao động trong khu kinh tế tư nhân chiếm 83,3% tổng số lao động từ 15 tuổi trở lên tương đương gần 45,2 triệu người (năm 2017; 44,9 triệu người). trong 2 năm 2017-2018 số doanh nghiệp thành lập mới đã tạo gần 2,3 triệu việc làm mới. Vốn đầu tư tăng trưởng lần lượt 17,1% và 18,5% so với năm trước cao hơn tốc độ tăng trưởng của tổng vốn đầu tư toàn xã hội (khoảng 11-12%/người). Tổng vốn đầu tư xã hội tăng nhanh và vượt mức 40% (năm 2017 là 40,6% và năm 2018 là 43,27%). Vốn đăng ký là 2,77 triệu tỷ đồng.

Kinh tế tư nhân đóng vai trò quan trọng trong hoạt động thương mại Việt Nam. Trong hai năm 2017-2018, khu vực kinh tế tư nhân chiếm tỷ trọng 25,3 - 26,3 % tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa và chiếm tỷ trọng 34,7 - 34,8% tổng kim ngạch xuất khẩu hàng hóa lớn hơn 10 lần về xuất khẩu và gần 7 lần về nhập khẩu của khu doanh nghiệp Nhà nước.

Mặc dù, kinh tế tư nhân đã khẳng định được vị trí, vai trò quan trọng trong nền kinh tế song từ thực tiễn cho thấy vẫn còn những hạn chế nhất định. kết quả kinh doanh của khu vực kinh tế tư nhân còn chưa tốt; thị phần sản phẩm trên thị trường trong nước và quốc tế không lớn, chất lượng sản phẩm chưa cao.

Năng suất lao động của khu vực kinh tế tư nhân thấp. Thực tế năng suất lao động bình quân của kinh tế tư nhân Việt Nam giai đoàn 2011 - 2015 mới đạt trên 40 triệu đồng/người. Trong khi doanh nghiệp FDI ở Việt Nam là 357 -358 triệu đồng /người.

Trình độ và năng lực tổ chức quản lý của cải doanh nghiệp tư nhân Việt Nam còn hạn chế. Hiện tại phần lớn nhân sự cao cấp lãnh đạo các doanh nghiệp tư nhân Việt Nam chưa được đạo tạo về quản trị kinh doanh một cách bài bản chưa gần với thực tế sản xuất kinh doanh, nhất là trình độ kinh doanh trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập kinh tế quốc tế ở mức cao. Điều nay dẫn đến thiếu chiến lược kinh doanh mang tầm cơ khu vực và quốc tế, sản phẩm không đa

dạng, khả năng cung cấp sản phẩm dịch vụ chưa cao, chưa đáp ứng tốt thi yếu của người tiêu dùng, giá cả chưa hợp lý.

Xuất phát điểm phát triển và năng lực nội tại của kinh tế tư nhân nhìn chung còn thấp, chủ yếu vẫn là kinh tế tư, cá thể. Đáng nói hơn, 95% doanh ngiệp tư nhân có quy mô nhỏ, trình độ công nghệ thấp, chậm đổi mới, năng lực tài chính, hiệu quả kinh tế thấp, tình liên kết giữa các doanh nghiệp tư nhân còn yếu, khả năng tham gia vào chuỗi giá trị trong nước và quốc tế còn thấp.

Để kinh tế tư nhân ngày càng phát triển mạnh mẽ, đúng đắn, thực sự trở thành một động lực của nên kinh tế.

Một là, Quán triệt tinh thần Nghị quyết Trung ương 5 khóa XII " về phát triển kinh tế tư nhân, với mục tiêu phát triển kinh tế tư nhân thành một động lực quan trọng của nền (KTTT) định hướng (XHCN). Thống nhất về nhận thức, vị trí, vai trò và tầm quan trọng của kinh tế tư nhân, đồng thời tạo môi trường tốt nhất cho kinh tế tư nhân phát triển. Củ thể, phải đổi mới mạnh mẽ thế chế kinh tế, tôn trọng tự do cá nhân, tự do sáng tạo, quyến tài sản. Xây dựng cơ chế chinh sách thông thường, khuyến khích kinh tế tư nhân phát triển.

Hai là, thúc đẩy nhanh quá trình cơ cấu lại nền kinh tế, gắn với cơ cấu là các doanh nghiệp, trong đó có doanh nghiệp tư nhân. Thực hiện đúng chính sách bình đẳng giữa các thành phần kinh tế, khuyến khích và mở rộng các hình thức hợp tác, liên kết, tạo mối quan hệ hopwj tác, cạnh tranh có lợi.

Ba là, Tiếp tục hoàn thiện và cụ thể hóa hơn nữa luật đất đai, Luật doanh nghiệp, luất đầu tư, Luật môi trường, quy định rõ việc thành lập và hoạt động các tổ chức Đảng, đoàn thể trong doang nghiệp, có cơ chế chính sách hỗ trợ , tạo điều kiện kinh tế tư nhân tiếp cận thị trường trong nước và quốc tế. Xây dựng hành lang pháp lý bảo vệ các doanh nghiệp phát triển thương hiệu.

Bốn là. Đổi mới và nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với kinh tế tư nhân theo hướng kiến tạo, tạo môi trường đầu tư và kinh doanh thuận lợi nhất để kinh tế tư nhân phát triển; xóa bỏ mọi rào cản, gây khó dễ, bất bình đẳng. Coi việc tạo điều kiện cho kinh tế tư nhân phát triển là thước đo về hiệu lực, hiệu quả của quản lý Nhà nước về kinh tế.

Năm là, Trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo quản lý và điều hành đối với kinh tế tư nhân phải có những hình thức khen thưởng, tôn vinh những doanh nghiệp, doanh nhân thành đạt, kịp thời uốn nắn những sai phạm và xử phát nghiêm minh những doanh nghiệp vi phạm luật, pháp luật của Nhà nước.